

Số: 23 /2024/TT-NHNN

Hà Nội, ngày 28 tháng 6 năm 2024

THÔNG TƯ

Sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 10/2016/TT-NHNN ngày 29 tháng 6 năm 2016 của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam hướng dẫn một số nội dung quy định tại Nghị định số 135/2015/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2015 của Chính phủ quy định về đầu tư gián tiếp ra nước ngoài

Căn cứ Luật Ngân hàng Nhà nước Việt Nam ngày 16 tháng 6 năm 2010;

Căn cứ Luật Các tổ chức tín dụng ngày 18 tháng 01 năm 2024;

Căn cứ Luật Đầu tư số 61/2020/QH14 ngày 17 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Pháp lệnh Ngoại hối ngày 13 tháng 12 năm 2005; Pháp lệnh sửa đổi, bổ sung một số điều của Pháp lệnh Ngoại hối ngày 18 tháng 3 năm 2013;

Căn cứ Nghị định số 70/2014/NĐ-CP ngày 17 tháng 7 năm 2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Pháp lệnh Ngoại hối và Pháp lệnh sửa đổi, bổ sung một số điều của Pháp lệnh Ngoại hối;

Căn cứ Nghị định số 135/2015/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2015 của Chính phủ quy định về đầu tư gián tiếp ra nước ngoài;

Căn cứ Nghị định số 102/2022/NĐ-CP ngày 12 tháng 12 năm 2022 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam;

Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Quản lý ngoại hối;

Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam ban hành Thông tư sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 10/2016/TT-NHNN ngày 29 tháng 6 năm 2016 hướng dẫn một số nội dung quy định tại Nghị định số 135/2015/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2015 của Chính phủ quy định về đầu tư gián tiếp ra nước ngoài.

Điều 1. Sửa đổi, bổ sung một số điểm, khoản, điều của Thông tư số 10/2016/TT-NHNN

1. Sửa đổi, bổ sung khoản 2 và khoản 3 Điều 3 như sau:

a) Sửa đổi, bổ sung khoản 2 như sau:

“2. Tổ chức nước ngoài có chương trình thưởng cổ phiếu phát hành ở nước ngoài là tổ chức được thành lập theo pháp luật nước ngoài (sau đây gọi là tổ chức nước ngoài).”

b) Sửa đổi, bổ sung khoản 3 như sau:

“3. Tổ chức thực hiện chương trình thưởng cổ phiếu phát hành ở nước ngoài (sau đây gọi là tổ chức thực hiện chương trình thưởng cổ phiếu) là tổ chức được thành lập và hoạt động tại Việt Nam, bao gồm:

a) Hiện diện thương mại tại Việt Nam của tổ chức nước ngoài dưới các hình thức sau: Tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài; Chi nhánh; Văn phòng đại diện; Văn phòng điều hành của nhà đầu tư nước ngoài trong hợp đồng hợp tác kinh doanh;

b) Tổ chức kinh tế có quan hệ với tổ chức nước ngoài thông qua hình thức sở hữu cổ phần, phần vốn góp hoặc các hình thức khác theo quy định của pháp luật Việt Nam.”

2. Sửa đổi, bổ sung Điều 8 như sau:

“Điều 8. Nguyên tắc thực hiện chương trình thưởng cổ phiếu phát hành ở nước ngoài

Việc thực hiện chương trình thưởng cổ phiếu phát hành ở nước ngoài phải đảm bảo các nguyên tắc sau:

1. Chương trình thưởng cổ phiếu phát hành ở nước ngoài có đối tượng tham gia là người lao động có quốc tịch Việt Nam chỉ được thực hiện thông qua tổ chức thực hiện chương trình thưởng cổ phiếu.

2. Ngoại tệ thu được từ cổ tức và các thu nhập hợp pháp khác liên quan đến chương trình thưởng cổ phiếu phát hành ở nước ngoài phải chuyển cho người lao động có quốc tịch Việt Nam thông qua tài khoản thực hiện chương trình quy định tại Điều 12 Thông tư này.

3. Tuân thủ các quy định về quản lý ngoại hối, nghĩa vụ nộp thuế thu nhập và các quy định khác có liên quan của pháp luật Việt Nam.”

3. Sửa đổi, bổ sung Điều 9 như sau:

“Điều 9. Hình thức thưởng

1. Thưởng trực tiếp bằng cổ phiếu.

2. Các hình thức thưởng cổ phiếu khác ở nước ngoài không phát sinh dòng tiền ra nước ngoài.”

4. Sửa đổi, bổ sung Điều 10 như sau:

“Điều 10. Quyền của người lao động có quốc tịch Việt Nam

1. Được tham gia chương trình thưởng cổ phiếu phát hành ở nước ngoài theo điều khoản, điều kiện của tổ chức nước ngoài và không trái với quy định của pháp luật Việt Nam.

2. Được nhận ngoại tệ thu được từ cổ tức và các thu nhập hợp pháp khác liên quan đến chương trình thưởng cổ phiếu phát hành ở nước ngoài. Việc nhận ngoại tệ thu được từ cổ tức và các thu nhập hợp pháp khác liên quan đến chương trình thưởng cổ phiếu phát hành ở nước ngoài phải được thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 8 Thông tư này.”

5. Sửa đổi, bổ sung Điều 12 như sau:

“Điều 12. Mở và sử dụng tài khoản thực hiện chương trình

1. Tổ chức thực hiện chương trình thưởng cổ phiếu phải mở 01 (một) tài khoản thực hiện chương trình để thực hiện các giao dịch thu, chi theo quy định tại khoản 2, khoản 3 Điều này.

2. Các giao dịch thu: Thu cổ tức và các thu nhập hợp pháp khác liên quan đến chương trình thưởng cổ phiếu phát hành ở nước ngoài.

3. Các giao dịch chi:

a) Chi bán ngoại tệ cho tổ chức tín dụng được phép để chuyển sang tài khoản bằng đồng Việt Nam của người lao động có quốc tịch Việt Nam tham gia chương trình thưởng cổ phiếu phát hành ở nước ngoài;

b) Chi chuyển khoản sang tài khoản ngoại tệ của người lao động có quốc tịch Việt Nam tham gia chương trình thưởng cổ phiếu phát hành ở nước ngoài;

c) Các khoản chi hợp pháp khác liên quan đến chương trình thưởng cổ phiếu phát hành ở nước ngoài.”

6. Sửa đổi, bổ sung điểm c khoản 1 Điều 13 và điểm c khoản 1 Điều 15 như sau:

“c) Bản sao thông báo xác nhận việc thực hiện nghĩa vụ thuế tại thời điểm gần nhất theo quy định hiện hành của pháp luật về thuế;”

7. Sửa đổi, bổ sung điểm b khoản 2 Điều 22 như sau:

“b) Ngân hàng Nhà nước có văn bản xác nhận đăng ký theo mẫu tại Phụ lục số 17 ban hành kèm theo Thông tư này hoặc từ chối xác nhận đăng ký hạn mức tự doanh chậm nhất vào ngày 15 tháng 5 hàng năm. Trường hợp từ chối xác nhận đăng ký hạn mức tự doanh, Ngân hàng Nhà nước có văn bản nêu rõ lý do.”

8. Sửa đổi, bổ sung khoản 2 Điều 23 như sau:

“2. Trong thời hạn 05 (năm) ngày làm việc kể từ ngày nhận được đơn đăng ký hạn mức tự doanh tạm thời, căn cứ tình hình thực hiện đầu tư gián tiếp ra nước ngoài năm trước liền kề, tỷ lệ đầu tư an toàn của tổ chức tự doanh, Ngân hàng Nhà nước có văn bản xác nhận theo mẫu tại Phụ lục số 18 ban hành kèm theo Thông tư này hoặc từ chối xác nhận đăng ký hạn mức tự doanh tạm thời cho tổ chức tự doanh. Trường hợp từ chối, Ngân hàng Nhà nước có văn bản nêu rõ lý do.”

9. Sửa đổi, bổ sung điểm b khoản 2 Điều 24 như sau: